

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **229/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 30/9/2022

V/v: “Ly hôn; tranh chấp về  
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Thanh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Ông Nguyễn Việt Hòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Hải Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 184/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/6/2022 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 285/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 200/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Nguyên đơn: Anh Lê Văn K, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

2. *Bị đơn:* Chị Phạm Thị P, sinh năm 1990.

Nơi cư trú trước khi xuất cảnh: Thôn H, xã Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú hiện nay: Đài Loan.

3. *Người làm chứng:* Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Xã L, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

*Các đương sự và người làm chứng đều vắng mặt. (Anh K có đơn xin xét xử vắng mặt).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn xin ly hôn và bản tự khai cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, anh Lê Văn K trình bày: Anh và chị Phạm Thị P được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào **ngày 18 tháng 3 năm 2013 tại UBND xã Q, huyện T**

(nay thuộc thành phố H), tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm trong cuộc sống cũng như công việc nên không thể chia sẻ, thấu hiểu nhau. Đến cuối năm 2018, chị P đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Từ khi đi nước ngoài, chị P không hề quan tâm, hỏi han và cũng chủ động cắt đứt liên lạc với anh K. Anh K xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho anh K ly hôn với chị Phạm Thị P để cả hai sớm ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân anh K và chị P có 02 con chung là cháu Lê Việt C, sinh ngày 15/10/2013 và cháu Lê Tuấn H1, sinh ngày 02/7/2015. Hiện nay, cháu C và cháu H1 đang ở cùng anh K và ông bà nội tại Thôn H, xã Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Bản thân anh K hiện nay cũng có nơi cư trú và việc làm ổn định có đủ khả năng để nuôi dưỡng chăm sóc con chung. Đề nghị Tòa án giao cho anh K được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung và không yêu cầu chị P cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với gia đình: Anh K không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của bà Trịnh Thị H là mẹ đẻ của chị Phạm Thị P. Tại các biên bản lấy lời khai, bà Hời trình bày: Chị P và anh K được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn năm 2013 tại UBND xã Q, huyện T (nay thuộc thành phố H), tỉnh Hải Dương. Hiện nay, chị P đang lao động tại Đài Loan. Chị P đã được bà thông báo các nội dung văn bản tố tụng của Tòa án. Chị P xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, tuy nhiên, trường hợp anh K vẫn kiên quyết ly hôn thì chị hoàn toàn đồng ý ly hôn với anh K. Về con chung, chị P xác định đúng như anh K trình bày. Chị P xác định khi ly hôn, đề nghị Tòa án giao cho chị P được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Việt C, sinh ngày 15/10/2013 và cháu Lê Tuấn H1, sinh ngày 02/7/2015, không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Trong thời gian chị P ở nước ngoài, bà Hời sẽ thay mặt chị P chăm sóc, nuôi dưỡng cháu C và cháu H1. Do chị P không cung cấp địa chỉ cụ thể ở Đài Loan nên bà Hời không thể cung cấp cho Tòa án.

Theo thông tin do Cục Quản lý xuất nhập cảnh cung cấp tại Công văn số 13569/QLXNC-P5 ngày 29/6/2022 thể hiện: Chị Phạm Thị P, sinh ngày 04/6/1990, có thông tin xuất cảnh ngày 13/8/2018 bằng hộ chiếu số C5104437 qua cửa khẩu Nội Bài, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Tại phiên tòa, anh K, chị P, bà Hời đều vắng mặt (anh K có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Quan điểm của đại diện VKSND tỉnh Hải Dương:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn cơ bản đã

chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn của anh K và chị P đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho anh Lê Văn K ly hôn chị Phạm Thị P; về con chung, giao cháu Lê Việt C, sinh ngày 15/10/2013 và cháu Lê Tuấn H1, sinh ngày 02/7/2015 cho anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Anh K phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Anh Lê Văn K có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Phạm Thị P, là người Việt Nam có hộ khẩu thường trú tại Hải Dương, hiện đang sinh sống tại Đài Loan. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37, Điều 39, Điều 464 BLTTDS, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa, anh K vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị P vắng mặt lần thứ hai, căn cứ Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định. Tòa án xác định đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh K và chị P được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn vào ngày 18 tháng 3 năm 2013 tại UBND xã Quyết Thắng, huyện Thanh Hà (nay thuộc thành phố Hải Dương), tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng có nhiều bất đồng về quan điểm trong cuộc sống cũng như công việc. Đến cuối năm 2018, chị P đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Từ khi đi nước ngoài, chị P không quan tâm chồng con và cũng chủ động cắt đứt liên lạc với anh K. Anh K đã nhiều lần cố liên lạc với chị P nhưng đều xảy ra cãi nhau và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. HĐXX xét thấy, hôn nhân của anh K và chị P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mỗi người ở một nước khác nhau, không ai quan tâm đến ai, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận cho anh K ly hôn với chị P là phù hợp quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ nuôi con chung: Vợ chồng anh K và chị P có 02 con chung là cháu Lê Việt C, sinh ngày 15/10/2013 và cháu Lê Tuấn H1, sinh ngày 02/7/2015. Hiện nay, cháu C và cháu H1 đang ở cùng anh K và ông bà nội. Do các cháu vẫn còn nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc trực tiếp của cha, mẹ. Bản thân

anh K hiện nay cũng có nơi cư trú và việc làm ổn định có đủ khả năng để nuôi dưỡng chăm sóc cháu đầy đủ. Do đó, anh K đề nghị Tòa án cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị P cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Còn chị P có nguyện vọng được nuôi dưỡng các con chung nhưng hiện nay vẫn ở nước ngoài, chưa về nước. Xét thấy, việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung vừa là quyền vừa là nghĩa vụ của cha, mẹ. Bản thân anh K có chỗ ăn ở, có sức lao động nên đủ điều kiện nuôi con. Chị P đang lao động tại Đài Loan, chưa thể về nước. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung nên việc giao con chung cho anh K nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình. Sau này, chị P có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về việc thay đổi quyền nuôi con theo quy định. Do anh K tự nguyện tạm thời chưa yêu cầu chị P cấp dưỡng nên Tòa án không xem xét việc cấp dưỡng nuôi con chung, sau này anh K có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết việc cấp dưỡng cho con theo quy định của pháp luật.

[4] Về quan hệ tài sản chung: Anh K và chị P không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Anh K phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 464 và Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Văn K. Xử cho anh Lê Văn K ly hôn chị Phạm Thị P.

2. Về quan hệ nuôi con chung: Giao cho anh Lê Văn K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Lê Việt C, sinh ngày 15/10/2013 và cháu Lê Tuấn H1, sinh ngày 02/7/2015 từ tháng 9/2022 đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh K tự nguyện không yêu cầu chị P cấp dưỡng nuôi con chung. Anh K có quyền khởi kiện yêu cầu chị P cấp dưỡng tiền nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Chị Phạm Thị P có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Lê Văn K phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm dân sự (Hôn nhân và gia đình), đối trừ với 300.000đ (Ba trăm nghìn

đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, theo biên lai thu số [AA/2021/0001067](#) ngày 15/6/2022. Anh K đã nộp đủ án phí.

**4. Về quyền kháng cáo:** Anh K có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày; chị P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Quyết Thắng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, Lưu Tòa.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Thanh Tuấn**